|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**Số: /TTr - BKHĐT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |
| DỰ THẢO |  |

**TỜ TRÌNH**

**V/v ban hành Nghị định quy định chi tiết về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1109/QĐ-TTg ngày 24/7/2020 về việc ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội hóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Bộ KH&ĐT) chủ trì nghiên cứu và xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (sau đây được gọi tắt là Dự thảo Nghị định).

Đến nay, Bộ KH&ĐT đã hoàn thành Dự thảo Nghị định *(xin gửi kèm theo)* và xin báo cáo Chính phủ như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP) được ban hành tạo khuôn khổ pháp lý chung, có hiệu lực cao, lâu dài và ổn định cho việc thực hiện các dự án PPP tại Việt Nam. Để đảm bảo tính linh hoạt trong điều hành, Quốc hội đã giao Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành một số nội dung tại Luật đầu tư theo phương thức PPP.

Theo rà soát tại Luật PPP, Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết 18 nội dung liên quan đến lựa chọn nhà đầu tư , cụ thể như sau:

(1) Khoản 4 Điều 4: Lĩnh vực, quy mô dự án

(2) Khoản 5 Điều 6: Thành lập, tổ chức, hoạt động của Hội đồng thẩm định

(3) Khoản 5 Điều 11: Quy trình dự án PPP

(4) Khoản 7 Điều 27: Trình tự chuẩn bị dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất

(5) Khoản 6 Điều 28: Quy trình tổng quát lựa chọn nhà đầu tư

(6) Khoản 3 Điều 36: Xử lý tình huống trong lựa chọn nhà đầu tư

(7) Khoản 4 Điều 42: Phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu

(8) Khoản 3 Điều 47: Hợp đồng mẫu đối với từng nhóm hợp đồng

(9) Khoản 6 Điều 48: Tỷ lệ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng

(10) Khoản 7 Điều 52: Chấm dứt hợp đồng

(11) Khoản 4 Điều 60: Quyết toán vốn đầu tư công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng

(12) Khoản 3 Điều 61: Hồ sơ, thời hạn xác nhận hoàn thành công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng

(13) Khoản 3 Điều 67: Trình tự, thủ tục xử lý tài sản chuyển giao

(14) Khoản 3 Điều 69: Sử dụng vốn nhà nước trong dự án PPP

(15) Khoản 4 Điều 78: Phát hành trái phiếu doanh nghiệp dự án PPP

(16) Khoản 5 Điều 82: Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu

(17) Khoản 5 Điều 98: Xử lý vi phạm trong đầu tư theo phương thức PPP

(18) Khoản 8 Điều 101: Nội dung phát sinh liên quan đến các trường hợp chuyển tiếp.

Theo phân công tại Quyết định số 1109/QĐ-TTg ngày 24/7/2020, Nghị định quy định chi tiết về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì soạn thảo được giao hướng dẫn 04 điều khoản (Khoản 6 Điều 28, Khoản 3 Điều 36, Khoản 4 Điều 42, Khoản 6 Điều 48).

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

a) Đảm bảo xây dựng quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện của Việt Nam, dựa trên nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch, hiệu quả, đơn giản nhằm lựa chọn được nhà đầu tư thực sự có năng lực tài chính, kinh nghiệm quản lý thực hiện dự án.

b) Đơn giản hóa quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư trên cơ sở thống nhất với quy trình chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án PPP, đảm bảo phù hợp với quy mô, tính chất và yêu cầu của dự án.

c) Xây dựng khung pháp lý thống nhất, đồng bộ, minh bạch nhằm khẳng định cam kết của Chính phủ Việt Nam trong việc khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, góp phần thúc đẩy tái cơ cấu đầu tư mà trọng tâm là đầu tư công.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

Dự thảo Nghị định được xây dựng dựa trên các quan điểm chỉ đạo cơ bản sau:

- Tuân thủ quy định của Luật PPP (chỉ bao gồm những nội dung Chính phủ được giao hướng dẫn), đảm bảo sự đồng bộ giữa Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính, công khai, minh bạch, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước

- Phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết.

Theo đó, nội dung Dự thảo tập trung:

(i) Quy định rõ quy trình áp dụng tương ứng với mỗi hình thức lựa chọn nhà đầu tư, trong đó bao gồm quy định về việc thực hiện sơ tuyển trong đấu thầu rộng rãi trong nước, đấu thầu rộng rãi quốc tế;

(ii) Quy định rõ về phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu (đánh giá về năng lực, kinh nghiệm; đánh giá về kỹ thuật; đánh giá về tài chính – thương mại);

(iii) Quy định rõ về xử lý tình huống phát sinh trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư;

(iv) Quy định về hướng dẫn chuyển tiếp.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

- Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-TTg ngày 24/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quyết định số 1322/QĐ-BKHĐT ngày 26/8/2020 thành lập Ban soạn thảo Nghị định quy định chi tiết về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Ngày 25/8/2020, Bộ KH&ĐT đã tổ chức hội nghị trực tuyến lấy ý kiến về định hướng xây dựng dự thảo Nghị định.

- Ngày 18/9/2020, Bộ KH&ĐT đã tổ chức cuộc họp Ban soạn thảo để lấy ý kiến về một số nội dung chính sách quan trọng nhằm hoàn thiện dự thảo Nghị định trước khi gửi đi lấy ý kiến rộng rãi.

- Ngày................., Bộ KH&ĐT đã gửi các cơ quan lấy ý kiến rộng rãi đối với dự thảo Nghị định.

- Ngày................., Bộ KH&ĐT gửi dự thảo Nghị định đến Bộ Tư pháp để thẩm định trước khi trình Chính phủ chính thức ban hành.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục và nội dung dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 09 Chương, 89 Điều, cụ thể như sau:

Chương I. Những quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 10)

Chương II. Quy trình đấu thầu rộng rãi (từ Điều 11 đến Điều 35)

Chương III. Đàm phán cạnh tranh (từ Điều 36 đến Điều 57)

Chương IV. Chỉ định nhà đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (từ Điều 58 đến Điều 66)

Chương V. Lựa chọn nhà đầu tư qua mạng (từ Điều 67 đến Điều 71)

Chương VI. Nội dung thẩm định và phân cấp trách nhiệm trong lựa chọn nhà đầu tư (từ Điều 72 đến Điều 77)

Chương VII. Xử lý tình huống và giải quyết kiến nghị trong lựa chọn nhà đầu tư (từ Điều 78 đến Điều 81)

Chương VIII. Xử lý vi phạm, kiểm tra hoạt động lựa chọn nhà đầu tư (từ Điều 82 đến Điều 85)

Chương IX. Điều khoản thi hành (từ Điều 86 đến Điều 89)

**2. Nội dung chính của dự thảo Nghị định**

***2.1. Về áp dụng sơ tuyển và lựa chọn nhà đầu tư quốc tế***

*\* Quy định tại Luật*

Về áp dụng sơ tuyển, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 của Luật PPP, thủ tục lựa chọn danh sách ngắn (sơ tuyển đối với đấu thầu rộng rãi) là không bắt buộc.

Về lựa chọn nhà đầu tư quốc tế, theo quy định tại khoản 3 Luật PPP, lựa chọn nhà đầu tư quốc tế được áp dụng đối với “tất cả các” dự án PPP, trừ trường hợp: (i) dự án thuộc ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư; (ii) dự án bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh quốc gia, bảo vệ bí mật nhà nước

*\* Vấn đề đặt ra:* Việc bắt buộc áp dụng sơ tuyển rộng rãi quốc tế và lựa chọn nhà đầu tư quốc tế có thể gây kéo dài thời gian, làm cho quá trình lựa chọn nhà đầu tư không hiệu quả.

*\* Định hướng quy định tại dự thảo Nghị định (Điều 10, 11)*

 Theo quy định tại h khoản 2 Điều 19 của Luật PPP, một trong các nội dung của báo cáo nghiên cứu khả thi là *“kết quả khảo sát sự quan tâm của nhà đầu tư”*. Như vậy, thông qua bước khảo sát sự quan tâm của nhà đầu tư, có thể xác định được dự án có khả năng thu hút được nhà đầu tư quốc tế, số lượng nhà đầu tư tham gia.

 Theo đó, dự kiến quy định tại dự thảo Nghị định nội dung mời các nhà đầu tư quan tâm đầu tư dự án tại bước khảo sát sự quan tâm của nhà đầu tư. Căn cứ kết quả khảo sát, số lượng nhà đầu tư quan tâm (bao gồm nhà đầu tư nước ngoài), xác định hình thức lựa chọn nhà đầu tư là đấu thầu rộng rãi “quốc tế” hoặc “trong nước”, có áp dụng “sơ tuyển” hoặc không áp dụng “sơ tuyển” tại quyết định phê duyệt dự án.

 ***2.2. Ưu đãi trong lựa chọn nhà đầu tư***

*\* Quy định tại Luật:* Khoản 4 và khoản 5 Điều 28 Luật PPP quy định đối tượng được hưởng ưu đãi khi đánh giá hồ sơ dự thầu gồm: (i) nhà đầu tư có hồ sơ đề xuất dự án được chấp thuận và (ii) nhà đầu tư cam kết sử dụng nhà thầu, hàng hóa, vật tư, vật liệu, thiết bị trong nước. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

*\* Vấn đề đặt ra*

Nếu nhà đầu tư thành lập theo pháp luật nước ngoài trúng thầu, để thuận lợi trong triển khai thực hiện dự án PPP thì hầu hết đều đề xuất sử dụng nhà thầu, hàng hóa, vật tư, vật liệu, thiết bị trong nước. Như vậy, cần quy định tỷ lệ sử dụng nhà thầu, hàng hóa, vật tư, vật liệu, thiết bị trong nước như thế nào để được hưởng ưu đãi.

Các đối tượng khác nhau thì cần quy định mức ưu đãi khác nhau để vừa bảo đảm sự công bằng và khuyến khích sự tham gia của nhà đầu tư bỏ chi phí cho việc nghiên cứu và lập dự án, vừa bảo đảm khuyến khích sử dụng nhà thầu, vật tư trong nước.

*\* Định hướng quy định tại dự thảo Nghị định (Điều 4)*

- Nhà đầu tư có đề xuất dự án được chấp thuận được hưởng mức ưu đãi 5%; nhà đầu tư cam kết hàng hóa, vật tư, vật liệu, thiết bị trong nước được hưởng mức ưu đãi 3%, cam kết sử dụng nhà thầu được hưởng mức ưu đãi 2%.

- Giá trị sử dụng nhà thầu, hàng hóa, vật tư, vật liệu, thiết bị trong nước chiếm tỷ lệ 25% tổng mức đầu tư của dự án.

 ***2.3. Phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu***

*\* Quy định tại Luật:* Điều 42 của Luật quy định về phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu. Luật giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

*\* Vấn đề đặt ra:* Nghị định của Chính phủ phải quy định chi tiết về phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu phù hợp với đặc thù dự án PPP.

*\* Định hướng quy định tại dự thảo Nghị định (Điều 19):* Dự thảo quy định sơ bộ tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật, phương pháp đánh giá về tài chính – thương mại và giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chi tiết tại mẫu hồ sơ mời thầu.

***2.4. Hình thức đàm phán cạnh tranh***

*\* Quy định tại Luật:* Đàm phán cạnh tranh là hình thức mới được quy định tại Luật PPP. Trong đó, Điều 38 của Luật PPP quy định 3 trường hợp áp dụng: (i) có không quá 03 nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu thực hiện dự án được mời tham dự; (ii) dự án ứng dụng công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật về công nghệ cao; (iii) dự án ứng dụng công nghệ mới theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

*\* Vấn đề đặt ra*

- Quy trình lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án ứng dụng công nghệ cao và công nghệ mới thực hiện ngay sau khi quyết định chủ trương đầu tư. Thực tế dự án công nghệ cao, công nghệ mới có thể được rất nhiều nhà đầu tư quan tâm dự thầu (ví dụ dự án xử lý rác thải tại Đà Nẵng có 27 nhà đầu tư quan tâm).

- Quy định về trường hợp dự án có không quá 03 nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu đòi hỏi cơ quan có thẩm quyền giải trình trong việc xác định danh sách 03 nhà đầu tư được mời tham gia đàm phán.

*\* Định hướng quy định tại dự thảo Nghị định (Chương III )*

- Đối với dự án có không quá 03 nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu, cơ quan có thẩm quyền chịu trách nhiệm phê duyệt danh sách nhà đầu tư mời tham dự đàm phán tại quyết định phê duyệt dự án.

- Đối với dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, danh sách ngắn nhà đầu tư được mời tham dự đàm phán được xác định thông qua thủ tục mời quan tâm.

- Dự thảo Nghị định đề xuất nội dung nguyên tắc đàm phán cạnh tranh, nội dung không được đàm phán với nhà đầu tư.

***2.5. Một số vấn đề khác***

***(i) Về quy định chuyển tiếp của Nghị định***

Đề nghị các thành viên Ban soạn thảo tổng hợp, thống kê các trường hợp có thể phát sinh trong quá trình chuyển tiếp Luật để có cơ sở hướng dẫn tại Nghị định. Trong đó, đề nghị:

- Đại diện Bộ Tư pháp cho ý kiến về tình huống chuyển tiếp, nội dung chuyển tiếp; tính pháp lý của các điều khoản chuyển tiếp đề xuất.

- Đại diện Bộ Công Thương cho ý kiến về trường hợp chuyển tiếp đối với các dự án BOT điện đang đàm phán hợp đồng.

- Đại diện Bộ Giao thông vận tải cho ý kiến về trường hợp chuyển tiếp đối với các dự án giao thông đang tổ chức lựa chọn nhà đầu tư

- Đại diện các cơ quan khác cho ý kiến, cung cấp thông tin về các trường hợp vướng mắc trên thực chuyển tiếp đối với các dự án PPP đang tổ chức lựa chọn nhà đầu tư (đặc biệt là dự án BT).

***(ii) Về việc xử lý đối với các nội dung về lựa chọn nhà đầu tư trong các pháp luật có liên quan***

*\* Vấn đề đặt ra:*

Trước đây, phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu bao gồm việc lựa chọn nhà đầu tư dự án PPP và dự án có sử dụng đất. Theo đó, các nội dung này được hướng dẫn chung tại Nghị định 25/2020/NĐ-CP.

Đến nay, quy định về lựa chọn nhà đầu tư dự án PPP đã được hợp nhất tại Luật PPP và dự kiến quy định tại dự thảo Nghị định này. Bên cạnh đó, Luật Đầu tư sửa đổi mới bổ sung quy định về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư (Điều 29).

*\* Định hướng quy định tại dự thảo Nghị định*

Để xử lý các nội dung về lựa chọn nhà đầu tư tại các Luật nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật PPP về lựa chọn nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung các quy định của Nghị định số 25/2020/NĐ-CP đối với những nội dung liên quan đến dự án PPP; toàn bộ quy định về dự án có sử dụng đất tại Nghị định 25/2020/NĐ-CP được giữ nguyên.

**V. GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

***(được bổ sung trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp)***

**VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CỦA CHÍNH PHỦ**

***(được bổ sung trên cơ sở tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp)***

Kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - PTTCP Trịnh Đình Dũng (để báo cáo); - Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Lưu: VT, QLĐT (Q ) | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Chí Dũng** |